

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 02-QĐi/TU, ngày 31/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đạ Tẻh khóa VIII, nhiệm kỳ 2015-2020;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy;

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

Phần 1

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

Trong quy định này, quản lý cán bộ bao gồm những nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, biệt phái, luân chuyển và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm (*bãi nhiệm*); cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.
 - 1.1. Đảng đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ và thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các

cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để lãnh đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện các quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2. Đảng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cả hệ thống chính trị của huyện trên mọi lĩnh vực. Đảng trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp trong huyện, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị.

1.3. Đảng phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp ủy, tổ chức đảng, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các ngành, các cấp.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ.

2.1. Những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể cấp ủy (*hoặc ban thường vụ cấp ủy*) và tổ chức đảng có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3. Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan tham mưu; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ phải chịu trách nhiệm về đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

2.4. Cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 3. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình (*kể cả các đồng chí cấp ủy viên*) theo các nội dung quy định tại Điều 1 Quy định này, trong phạm vi được phân cấp và chịu trách nhiệm trước cấp ủy, thủ trưởng cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; đề xuất những vấn đề về công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác tại địa phương; đồng thời phân công, phân cấp cho các cấp ủy, các ban đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện trực tiếp quyết định các nội dung về công tác cán bộ và cán bộ ngoài diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất của người đó xem xét, quyết định.

4. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp ủy các cấp; kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý đối với tập thể và cá nhân vi phạm. Các cấp ủy, tổ chức đảng xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ theo phân cấp quản lý. Việc khen thưởng, thi hành kỷ luật, đình chỉ chức vụ thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG, CÁC CƠ QUAN THAM MƯU CỦA HUYỆN ỦY TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ tại địa phương.

2. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về nhân sự ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

3. Căn cứ quy định của Trung ương và Tỉnh ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

4. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc đề nghị nhân sự để chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ tại địa phương.

7. Quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại, kỷ luật Đảng theo quy định.

Điều 5. Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ, xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện.

2. Quyết định phân công công tác các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

3. Chuẩn bị nhân sự để báo cáo Huyện ủy xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về việc ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

4. Quyết định giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc cho thôi giữ chức trưởng, phó các ban của HĐND, các thành viên của UBND huyện để HĐND huyện bầu hoặc cho thôi giữ chức vụ.

5. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư và Thường trực Huyện ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận và quyết định:

5.1. Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ (*quy định tại Điều 1 Quy định này*) đối với cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, cụ thể:

- Ủy viên Ban Thường vụ; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (*không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*), Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.
- Trưởng các Ban Đảng (*không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*), Phó các ban đảng và Chánh, Phó chánh Văn phòng Huyện ủy.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Ủy ban MTTQVN huyện, Liên đoàn lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh huyện; Bí thư, Phó Bí thư Huyện đoàn.
- Chánh, Phó chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- Trưởng, phó các ban HĐND huyện.
- Trưởng, phó các phòng, ban và tương đương trực thuộc UBND huyện.
- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các cấp ủy trực thuộc.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn.

5.2. Cho ý kiến thỏa thuận, nhận xét, đánh giá đối với cán bộ thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc đang công tác và sinh hoạt đảng tại huyện (*khi ngành dọc có văn bản thỏa thuận*):

- + Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy Quân sự huyện.
- + Trưởng, Phó trưởng Công an huyện.
- + Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện.
- + Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện.
- + Chi cục trưởng, phó chi cục trưởng các chi cục: Thuế, Thống kê, Thi hành án dân sự huyện.
- + Giám đốc, phó giám đốc: Kho bạc Nhà nước; Bảo hiểm xã hội; Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Đạ Tẻh; Ngân hàng CSXH huyện.
- + Thẩm phán sơ cấp Tòa án nhân dân huyện.
- + Trưởng, Phó các cơ quan đơn vị: Hạt Kiểm lâm; Trung tâm Y tế; các trường THPT trên địa bàn huyện....

+ Có ý kiến nhận xét đề cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, quy hoạch các chức danh: Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên công ty có 100% vốn của Nhà nước.

5.3. Chuẩn bị nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Riêng Công an, Quân sự thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị về tổ chức Đảng trong Công an nhân dân Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam.

5.4. Chuẩn bị nhân sự đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cho ý kiến bổ sung Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5.5. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đang công tác tại huyện.

6. Quyết định kiểm tra công tác cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách.

7. Quyết định việc quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hiệp y quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc ngành dọc trực tiếp quản lý, đang công tác và sinh hoạt tại địa phương.

8. Chuẩn y (hoặc ủy quyền cho thường trực cấp ủy) kết quả bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc. Chỉ định bổ sung, chuẩn y hoặc cho thôi tham gia đối với Ủy viên Ban Chấp hành các tổ chức đảng trực thuộc; cho ý kiến bầu Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các cấp ủy trực thuộc. Khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra các tổ chức đảng trực thuộc.

9. Chủ trì trao đổi ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, cấp ủy các sở, ban, ngành của tỉnh liên quan việc thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp.

10. Tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn, cấp ủy các cơ quan của tỉnh (kể cả ngành dọc quy định tại điểm 5.2, Điều 5) về thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đang công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương. Tham gia ý kiến: với Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhân sự Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự; với Đảng ủy Công an tỉnh về nhân sự Trưởng, Phó trưởng công an đang công tác tại huyện.

11. Khi thực hiện phân cấp quản lý cán bộ thuộc phạm vi quản lý, Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

12. Kết luận về vấn đề chính trị đối với cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp quản lý.

13. Quyết định: Nâng lương theo niên hạn, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với công chức, viên chức loại C, B, A; cử đi đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ; nghỉ hưu, nghỉ thôi việc sau khi có thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với cán bộ, công chức, viên chức loại C, D và A1.

Điều 6. Thường trực Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về việc chỉ đạo và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Xem xét và cho ý kiến thống nhất trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, giới thiệu ứng cử, chỉ định các chức danh thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3. Thay mặt Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét giải quyết và quyết định một số nội dung sau:

+ Cho ý kiến đề nghị tình cử cán bộ thuộc diện huyện quản lý được đi tham quan, học tập, công tác ở trong và ngoài nước theo quy định.

+ Xem xét cho ý kiến thống nhất để Mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể chính trị bổ sung Ủy viên Thường trực và Ủy viên Ban Thường vụ đối với các đoàn thể chính trị - xã hội.

+ Hiệp y với đảng đoàn các đoàn thể của tỉnh về nhân sự tại địa phương tham gia cơ quan lãnh đạo các đoàn thể của tỉnh. Hiệp y về quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng... đối với cán bộ lãnh đạo là cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị ngành dọc đang công tác và sinh hoạt đảng thuộc Huyện ủy quản lý.

+ Xem xét cho ý kiến thống nhất để UBND huyện quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện.

4. Quản lý cán bộ trong quy hoạch; quyết định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm; việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

5. Chỉ đạo công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe; tổ chức tang lễ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định. Quyết định thực hiện một số chế độ, chính sách như trợ cấp khó khăn, ốm đau, tham quan, nghỉ dưỡng...

6. Quản lý và phân bổ biên chế cho các cơ quan khối Đảng, Mặt trận - Đoàn thể cấp huyện, trên cơ sở thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Quyết định cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng.

7. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy nâng lương theo niên hạn, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với công chức, viên chức loại A2.1.

Điều 7. Hội đồng Nhân dân huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tổ chức, cán bộ.

3. Phối hợp tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Huyện ủy và Đảng ủy các xã, thị trấn trong thực hiện công tác cán bộ về phương án bố trí nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn và đại biểu HĐND cấp huyện và cấp xã, thị trấn.

4. Báo cáo và kiến nghị với các cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền (*theo phân cấp*) về biện pháp xử lý đối với đảng viên là đại biểu HĐND huyện vi phạm nguyên tắc Đảng trong công tác.

5. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định những vấn đề về tổ chức cán bộ trong bộ máy Hội đồng nhân dân và đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Trên cơ sở văn bản thống nhất của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; HĐND huyện quyết định về mặt nhà nước (*chuẩn y, miễn nhiệm...*) đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn.

6. Nhận xét, đánh giá, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy tạo nguồn, bố trí, phân công công tác, giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ trong bộ máy Hội đồng nhân dân thuộc quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 8. Ủy ban Nhân dân huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ thuộc phạm vi được phân cấp. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ giữ các chức danh theo phân cấp quản lý (*kể cả các chức danh do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý*).

2. Cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tổ chức, cán bộ. Lãnh đạo các xã, thị trấn, các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện thực hiện chủ trương, nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác tổ chức cán bộ.

3. Báo cáo đề xuất Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ trong bộ máy của nhà nước thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Trên cơ sở văn bản thống nhất của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; UBND huyện quyết định về mặt nhà nước (*chuẩn y, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử ...*) đối với các chức danh sau:

+ Cấp trưởng, phó các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện.

- + Ủy viên Ủy ban Nhân dân huyện.
- + Cấp trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, trừ các đơn vị trường học thuộc huyện.

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

4. Quyết định tuyển chọn, bổ trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nâng lương, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ trong phạm vi quản lý.

Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì phải có ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy cho ý kiến thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cấp trưởng, cấp phó các hội (*trừ các đoàn thể chính trị - xã hội*).

6. Thực hiện quy trình, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức lãnh đạo quản lý các đơn vị trường học thuộc huyện.

Điều 9. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách. Lãnh đạo tổ chức mình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng theo đúng Điều lệ của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về quản lý cán bộ trong phạm vi được phân cấp và các chức danh thuộc diện cấp trên quản lý đang công tác ở tổ chức mình.

3. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức của tổ chức mình.

4. Trên cơ sở ý kiến đề xuất của người đứng đầu Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thảo luận và quyết định:

- Thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ được phân cấp quản lý (*trừ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý*) gồm:

- + Ủy viên Ủy ban MTTQVN huyện.
- + Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến (*khi có yêu cầu*) thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ đang công tác ở tổ chức mình giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

5. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Huyện ủy về cán bộ và công tác tổ chức cán bộ đối với cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác ở tổ chức mình.

6. Tham gia ý kiến với Đảng ủy các xã, thị trấn; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bố trí, giới thiệu ứng cử, khen thưởng, kỷ luật đối với Trưởng, Phó Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tại các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện hiệp thương, giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội (nếu có), đại biểu HĐND tỉnh và huyện theo quy định.

Điều 10. Đảng ủy các xã, thị trấn

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ tại địa phương.

2. Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về nhân sự ứng cử hoặc cho thôi các chức danh Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn. Chuẩn bị nhân sự đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cho ý kiến bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

4. Bầu Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc đề nghị nhân sự đề cấp trên chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

6. Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy; Đảng ủy thảo luận và quyết định:

6.1. Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Đảng ủy quản lý, cụ thể:

- Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm và ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Ủy ban MTTQ, Công đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh; Bí thư, Phó bí thư Đoàn xã, thị trấn.
- Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc.
- Trưởng, Phó ban nhân dân, Trưởng ban công tác Mặt trận các thôn, tổ dân phố.
- Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn.

6.2. Cho ý kiến đối với cán bộ thuộc các cơ quan ngành dọc đang công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương:

- + Trưởng, phó Công an xã, thị trấn (đối với xã, thị trấn có công an chính quy).
- + Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học; Trưởng trạm Y tế

6.3. Đề nghị cấp trên cử cán bộ, đảng viên đi đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ...

7. Chuẩn y kết quả bầu và chỉ định bổ sung Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ; cho ý kiến bầu Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó bí thư, Chi ủy viên các chi bộ trực thuộc.

Quyết định phê duyệt quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Huyện ủy.

8. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, đảng viên và quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại, kỷ luật Đảng theo quy định.

* **Lưu ý:** Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung trên để báo cáo Đảng ủy xem xét, thảo luận và quyết định.

Điều 11. Đảng ủy Quân sự, Công an

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Huyện ủy, của ngành cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ của ngành (*kể cả cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác tại ngành*) trong phạm vi phụ trách.

2. Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ. Quyết định ủy quyền cho Ban Thường vụ Đảng ủy và phân cấp quản lý cán bộ đối với các chi bộ trực thuộc.

3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự ứng cử chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Chuẩn bị nhân sự đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cho ý kiến bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

4. Bầu Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

6. Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy; Đảng ủy thảo luận và quyết định:

6.1. Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Đảng ủy quản lý, cụ thể:

- Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Trưởng, phó các ban, đội và các đoàn thể chính trị - xã hội thuộc phạm vi lãnh đạo của Đảng ủy.

- Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc.

6.2. Thống nhất và đề nghị cấp trên cử cán bộ, đảng viên đi đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ...

7. Chuẩn y kết quả bầu và chỉ định bổ sung Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư; cho ý kiến bầu Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó bí thư, Chi ủy viên các chi bộ trực thuộc.

Quyết định phê duyệt quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ, sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Huyện ủy; quyết định việc quy hoạch các chức danh thuộc diện Đảng ủy quản lý.

8. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, đảng viên và Quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại, kỷ luật Đảng theo quy định.

9. Chủ trì, trao đổi ý kiến với Đảng ủy các xã, thị trấn về thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với chức danh Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên; Trưởng, Phó Công an xã, thị trấn.

10. Đảng ủy Công an phối hợp cùng Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm tra, xác minh và trình Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận về vấn đề chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo quy định.

* **Lưu ý:** Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung trên để báo cáo Đảng ủy xem xét, thảo luận và quyết định.

Điều 12. Đảng ủy Trung tâm y tế

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ của ngành *(kể cả cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác, sinh hoạt tại Đảng ủy)* trong phạm vi phụ trách.

2. Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ. Quyết định phân cấp quản lý cán bộ đối với các chi bộ trực thuộc.

3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự ứng cử chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành. Chuẩn bị nhân sự đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cho ý kiến bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

4. Bầu, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

6. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư; Đảng ủy thảo luận và quyết định:

6.1. Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Đảng ủy quản lý, cụ thể:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
- Trưởng, phó các khoa, đội và các đoàn thể chính trị - xã hội thuộc phạm vi lãnh đạo của Đảng ủy.
- Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc.

6.2. Thống nhất và đề nghị cấp trên cử cán bộ, đảng viên đi đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ...

7. Chuẩn y kết quả bầu và chỉ định bổ sung Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc; cho ý kiến bầu Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên các chi bộ trực thuộc; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên các chi bộ trực thuộc.

Quyết định phê duyệt quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Huyện ủy; quyết định việc quy hoạch các chức danh thuộc diện Đảng ủy quản lý.

8. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, đảng viên và Quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại, kỷ luật Đảng theo quy định.

Điều 13. Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ của ngành *(kể cả cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác, sinh hoạt tại Chi bộ)* trong phạm vi phụ trách.

2. Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên và cán bộ, đảng viên trong Chi bộ.

3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự ứng cử chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ; nhân sự chỉ định bổ sung Chi ủy viên.

4. Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Chi bộ quản lý, cụ thể:

- Chi ủy viên.
- Trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội thuộc phạm vi lãnh đạo của Chi bộ.

5. Đề nghị cấp trên cử cán bộ, đảng viên đi đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ...

6. Quyết định kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng viên theo quy định.

Điều 14. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc huyện

1. Tập thể lãnh đạo của cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi được phân cấp *(kể cả các chức danh cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác ở cơ quan, đơn vị mình phụ trách)*.

2. Trên cơ sở đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận và quyết định:

- Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ trong phạm vi được phân cấp. Trên cơ sở ý kiến của tập thể lãnh đạo và ý kiến của cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị ra quyết định về mặt nhà nước theo quy định.

- Đề xuất Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện cho ý kiến về những vấn đề cán bộ và công tác tổ chức, cán bộ đối với chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện quản lý đang công tác tại cơ quan, đơn vị.

3. Cấp ủy của cơ quan, đơn vị tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ theo quy định của Ban Bí thư Trung ương về chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, chi bộ cơ quan và các đơn vị sự nghiệp.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền hạn của các ban xây dựng Đảng Huyện ủy trong quản lý cán bộ

1. Ban Tổ chức Huyện ủy

1.1. Là cơ quan tham mưu của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện chủ trương, chính sách về cán bộ và công tác cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ ở các cấp, các ngành trong huyện.

1.2. Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ chủ chốt, trước hết là phối hợp với các ban xây dựng Đảng Huyện ủy, cấp ủy trực thuộc, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể huyện giúp Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh thuộc quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và cán bộ được quy hoạch các chức danh này.

1.3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy các vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ theo quy định.

1.4. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các nội dung công tác cán bộ nêu tại Điều 1 của Quy định này.

1.5. Chủ trì phối hợp với các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, cấp ủy trực thuộc, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể huyện (tùy theo lĩnh vực được phân công) thẩm định nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (kể cả hiệp ý các chức danh bổ nhiệm và quy hoạch của ngành dọc); tổng hợp, đề xuất và trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét quyết định.

1.6. Tổng hợp và tham mưu cho Thường trực Huyện ủy giải quyết một số chế độ, chính sách cụ thể đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý theo quy định.

1.7. Trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và cán bộ, công chức trong khối Đảng, Mặt trận - đoàn thể huyện; cơ sở dữ liệu đảng viên trong toàn Đảng bộ.

1.8. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện.

1.9. Hướng dẫn, xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

1.10. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ của cấp ủy cấp dưới; thẩm tra, xác minh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay để trình Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận theo quy định.

1.11. Thẩm định và trình Thường trực Huyện ủy cử cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đi tham quan, học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài theo đúng quy định và giải quyết chế độ, chính sách: nâng lương định kỳ, trước thời hạn, vượt khung, hưởng phụ cấp; quyết định nghỉ hưu, cho thôi việc đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

1.12. Tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc quản lý tổ chức, bộ máy và biên chế các cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Tham mưu Thường trực cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng và giải quyết một số chế độ, chính sách cụ thể đối với cán bộ, công chức thuộc khối Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội của huyện.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

2.1. Kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ thuộc quyền trực tiếp quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; kiểm tra, giám sát, kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét những quyết định không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định đối với cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của các tổ chức đảng cấp dưới.

2.2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quyết định kỷ luật cán bộ là đảng viên theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng và các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2.3. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham gia thẩm định nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

2.4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có trách nhiệm tổng hợp, thẩm định hồ sơ của các Đảng ủy đề nghị chuẩn y hoặc cho thôi các chức danh Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Sau đó, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận và Văn phòng Huyện ủy:

3.1. Quản lý cán bộ thuộc lĩnh vực công tác theo quy định chức năng, nhiệm vụ.

3.2. Phối hợp thẩm định nhân sự bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 16. Trách nhiệm và quyền hạn của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Đối với cán bộ cấp trưởng, phó các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cấp nào ra quyết định thành lập thì do cấp đó quản lý.

Chương III

PHÂN CẤP QUẢN LÝ ĐỐI VỚI CÁN BỘ ĐÃ THÔI GIỮ CHỨC VỤ HOẶC ĐÃ NGHỈ HƯU

Điều 17. Nội dung quản lý

Thực hiện quản lý cán bộ đã nghỉ công tác, nghỉ hưu về các nội dung sau:

1. Tham gia ứng cử đại biểu HĐND các cấp; thành viên lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội (*chủ tịch, phó chủ tịch và tương đương của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp*); đứng ra lập hội và làm người đứng đầu các hội.

2. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

3. Đi nước ngoài; trả lời phỏng vấn báo, đài.

4. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Điều 18. Phân cấp quản lý

1. Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh nguyên là: Bí thư, Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND, UBND huyện.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh còn lại trong danh mục cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*đã thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu*).

Hồ sơ, lý lịch gốc của cán bộ có chức danh nêu tại các khoản 1, 2 của điều này, quản lý tại Ban Tổ chức Huyện ủy.

Phần 2

BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Chương IV

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 19. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử (*gọi chung là bổ nhiệm cán bộ*) vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị của huyện.

Điều 20. Nguyên tắc bổ nhiệm cán bộ

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách

nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Điều 21. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy:

1. Người đứng đầu, các thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ công tác trong các cơ quan, đơn vị thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên.

2. Tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

- *Cá nhân, tập thể đề xuất*: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

- *Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ và các cơ quan liên quan*: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- *Tập thể quyết định bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử*: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm.

Điều 22. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm

1. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và quy định tại Điều 25 của Quy định này.

2. Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm gặp, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

Chương V **THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CÁN BỘ**

Điều 23. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm (*60 tháng*) đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó ở cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện.

2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 05 năm (*60 tháng*) áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử căn cứ vào nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó.

Điều 24. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định của cấp trên; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Tuổi bổ nhiệm: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ. Tuổi của cán bộ được xác định theo tuổi khai trong hồ sơ lý lịch đảng viên.

5. Cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được quy hoạch, bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm (*12 tháng*) kể từ khi có quyết định kỷ luật. Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong vòng 01 năm (*12 tháng*) kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp ủy, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn.

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa đưa vào quy hoạch; chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Điều 25. Quy trình bổ nhiệm cán bộ

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Căn cứ vào nhu cầu công tác, Ban Thường vụ Huyện ủy đề xuất, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy bằng văn bản (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoặc Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh*) xin chủ trương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ sẽ được bổ nhiệm.

Sau khi được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý bằng văn bản; thì công tác nhân sự thực hiện theo quy trình các bước, cụ thể như sau:

Bước 01: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 01)

- *Thành phần:* Tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy.

- *Trình tự thực hiện:* Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong thời gian không quá 15 ngày làm việc, trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Ban Tổ chức Huyện ủy chuẩn bị nội dung tham mưu Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến về công tác cán bộ để trình Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm đảm bảo yêu cầu về công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định (*trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Bước 02: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 01)

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Thảo luận thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 01*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập; tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả, báo cáo Thường trực Huyện ủy (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

- *Nguyên tắc lựa chọn:* Mỗi đồng chí giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Bước 03: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 02)

- *Thành phần:* Ban Thường vụ Huyện ủy.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trên cơ sở xem xét kết quả giới thiệu nguồn nhân sự của Ban Chấp hành (*tại bước 02*); đồng thời, căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 01*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập; tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả công bố tại hội nghị.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

+ Mỗi đồng chí giới thiệu 01 người cho một chức danh trong số nhân sự được Ban Chấp hành lựa chọn giới thiệu (tại bước 02) hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

+ Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của hội nghị Ban Chấp hành (tại bước 02) thì báo cáo, giải trình rõ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 04: Hội nghị cán bộ chủ chốt: Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần: Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND huyện; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị, cơ quan ngành dọc (đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại địa phương); Trưởng, phó Ủy ban MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy; Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn.

- Trình tự thực hiện:

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu (tại bước 03); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (theo mẫu 01).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập; tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả, báo cáo Thường trực Huyện ủy (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Bước 05: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 02)

- Thành phần: Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của các cấp uỷ về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

+ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (theo mẫu 02).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập; tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả công bố tại hội nghị.

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết của Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Huyện ủy lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định giới thiệu nhân sự theo quy định.

2. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

2.1. Đối với nhân sự thuộc các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

Căn cứ vào nhu cầu công tác, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy bằng văn bản (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) xin chủ trương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ sẽ được bổ nhiệm.

Sau khi được Ban Thường vụ Huyện ủy đồng ý bằng văn bản; thì công tác nhân sự thực hiện theo quy trình các bước, cụ thể như sau:

Bước 01: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 01)

- *Thành phần:* Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ.

Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy; trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và của cấp trên, yêu cầu thực tế, nhiệm vụ của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị mình và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Ban Thường vụ Đảng ủy chuẩn bị nội dung trình hội nghị Ban Chấp hành.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và các công việc liên quan.

+ Trên cơ sở cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nhân sự đã thống nhất, tiến hành giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 01*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ thành lập; tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả giới thiệu của Ban Chấp hành báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

- *Nguyên tắc lựa chọn:* Mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Bước 02: Hội nghị cán bộ chủ chốt: Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- *Thành phần Hội nghị cán bộ chủ chốt:*

+ Đối với các xã, thị trấn: Ban Chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND; trưởng và phó các ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị ngành dọc (*đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại địa phương*); bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; trưởng thôn (*hoặc Tổ dân phố*); trưởng ban công tác Mặt trận thôn (*hoặc Tổ dân phố*).

+ Đối với Đảng ủy khối các cơ quan, đơn vị và lực lượng vũ trang: Ban Chấp hành Đảng bộ; trưởng, phó các tổ, đội, bộ phận trực thuộc cơ quan, đơn vị (*nếu có*); trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do Ban Ban chấp hành giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (*theo mẫu 01*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ thành lập; tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

Bước 03: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 02)

- *Thành phần:* Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu tại hội nghị chủ chốt.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của các cấp uỷ về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

+ Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 01*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ thành lập; tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả công bố tại hội nghị.

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết tại hội nghị này Ban Chấp hành lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định nhân sự theo quy định.

2.2 Đối với nhân sự thuộc các chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy:

Khi khuyết cấp ủy viên, bí thư hoặc phó bí thư, chi bộ đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy bằng văn bản (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) xin chủ trương. Sau khi Ban Thường vụ Huyện ủy đồng ý bằng văn bản thì công tác nhân sự thực hiện theo quy trình các bước cụ thể như sau:

Bước 1: Hội nghị chi bộ mở rộng

- *Thành phần:* Toàn thể đảng viên, trưởng các đoàn thể, trưởng các tổ, đội của cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự thực hiện:* Trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (đối với chi bộ không có cấp ủy) chuẩn bị và báo cáo hội nghị chi bộ mở rộng thảo luận dân chủ, công khai sau đó lấy ý kiến bằng phiếu kín.

Trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp phải báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy

Bước 2: Hội nghị chi bộ

Trình tự thực hiện: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự của hội nghị chi bộ mở rộng (tại bước 1)

+ Trao đổi, thảo luận về tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Bí thư hoặc phó bí thư chủ trì hội nghị thông báo tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (theo mẫu 01)

+ Tổ kiểm phiếu do chi bộ lập; tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả báo cáo chi bộ.

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết tại hội nghị này Chi bộ lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định nhân sự theo quy định.

2.3. Đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thuộc các ban xây dựng Đảng; các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc HĐND-UBND huyện; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện (gọi chung cơ quan, đơn vị).

Căn cứ vào nhu cầu công tác, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy bằng văn bản qua Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với cán bộ thuộc khối đảng, mặt trận, đoàn thể) hoặc qua HĐND-UBND huyện (đối với cán bộ thuộc khối nhà nước và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện) để xin chủ trương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ sẽ được bổ nhiệm.

Sau khi được Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đồng ý bằng văn bản; thì công tác nhân sự thực hiện theo quy trình các bước, cụ thể như sau:

Bước 01: Hội nghị tập thể lãnh đạo

- *Thành phần:* Tập thể cấp ủy (nếu có); Bí thư, Phó Bí thư chi bộ và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (đối với MTTQ là Ban Thường trực; các đoàn thể chính trị - xã hội là Ban Thường vụ).

- *Trình tự thực hiện:*

Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy; căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và của cấp trên, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; người đứng đầu cơ quan, đơn vị; bí thư cấp ủy chuẩn bị nội dung trình hội nghị tập thể lãnh đạo thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm, bảo đảm công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp phải báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy).

Bước 02: Hội nghị cơ quan

- *Thành phần:* Chi bộ và tập thể lãnh đạo, toàn thể công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị (đối với các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện), Ủy ban MTTQ, Ban chấp hành (đối với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội).

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (tại bước 01); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (theo mẫu 01).

+ Tổ kiểm phiếu (do cơ quan, đơn vị) thành lập; tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, tổng hợp kết quả và báo cáo thủ trưởng cơ quan, đơn vị (kết quả kiểm phiếu công bố tại hội nghị).

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu có 02 đồng chí có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%), thì lựa chọn nhân sự do người

đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự của tập thể cơ quan, đơn vị, người đứng đầu lập tờ trình báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, cụ thể:

* Đối với các ban Đảng của Huyện ủy, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

* Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện báo cáo ngành dọc cấp trên xem xét, quyết định.

* Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện thì báo cáo UBND huyện (*thông qua phòng Nội vụ*). UBND huyện hợp thống nhất và báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét cho ý kiến, sau đó quyết định.

3. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

3.1. Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất

Căn cứ nhu cầu công tác, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy bằng văn bản (*qua UBND huyện đối với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc khối Nhà nước; qua Ban Tổ chức Huyện ủy đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể*) xin chủ trương, nêu rõ yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm.

Sau khi được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đồng ý bằng văn bản, tập thể lãnh đạo và cấp ủy thảo luận, thống nhất chủ trương và thực hiện một số công việc sau:

+ Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

+ Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy chi bộ, đảng bộ cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan đối với nhân sự; xác minh lý lịch của cán bộ.

+ Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết ủy xem xét, quyết định.

3.2. Trường hợp nhân sự do Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị

Ban Tổ chức Huyện ủy hoặc UBND huyện tiến hành:

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy của cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương, điều động, bổ nhiệm cán bộ và lấy nhận xét đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự

- Làm tờ trình, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động, thì cơ quan tham mưu về công tác cán bộ vẫn có thể báo cáo và đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Đối với nhân sự cơ cấu tham gia cấp ủy hoặc giữ chức vụ Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy

Khi đề xuất cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, quản lý; nếu chức danh đó thuộc cơ cấu đã được quy định phải tham gia vào cấp ủy hoặc giữ các chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy hoặc xét thấy cán bộ được đề nghị bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý cần tham gia vào cấp ủy hoặc giữ các chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy; Ban Tổ chức Huyện ủy đề xuất bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đồng thời đề xuất việc tham gia vào cấp ủy hoặc giữ các chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy đối với cán bộ đó.

Điều 26. Hồ sơ đề nghị

- Tờ trình về việc đề nghị bổ nhiệm cán bộ.
 - Danh sách trích ngang cán bộ.
 - Biên bản họp và kết quả lấy phiếu giới thiệu, phiếu biểu quyết tại hội nghị (theo 05 bước) tại Điều 25 Quy định này.
 - Sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức (theo mẫu 2C/TCTW-98) do cá nhân tự khai, có ý kiến xác nhận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị; đối với cán bộ bổ nhiệm lần đầu phải khai cả lý lịch 2a (trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm đề nghị).
 - Các bản sao (có công chứng không quá 06 tháng tính đến thời điểm đề nghị) văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, quản lý nhà nước...
 - Bản kê khai thu nhập, tài sản cá nhân tính đến thời điểm đề nghị bổ nhiệm (mẫu kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ).
 - Giấy xác nhận sức khỏe của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên (trong thời hạn 06 tháng tính đến thời điểm đề nghị).
 - Bản tự kiểm điểm của cá nhân trong thời gian 03 năm (36 tháng) gần nhất tính đến thời điểm đề nghị.
 - Bản nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan; cấp ủy nơi cán bộ, công chức, viên chức công tác và sinh hoạt trong thời gian 03 năm (36 tháng) gần nhất tính đến thời điểm đề nghị.
 - Nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp ủy nơi cư trú.
 - Kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị cán bộ (lịch sử chính trị và chính trị hiện nay).
- * Hồ sơ nhân sự lập thành 03 bộ gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy.

Điều 27. Thẩm định, xét duyệt

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị làm tờ trình đề nghị bổ nhiệm cán bộ, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời gửi hồ sơ nhân sự về Ban Tổ chức Huyện ủy (*đối với cán bộ các tổ chức cơ sở đảng; cán bộ khối đảng, MTTQ, đoàn thể*), hoặc phòng Nội vụ huyện (*đối với cán bộ thuộc khối nhà nước và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện*) để thực hiện quy trình thẩm định nhân sự.

Sau khi kiểm tra hồ sơ nhân sự UBND huyện gửi văn bản kèm theo hồ sơ về Ban Tổ chức Huyện ủy để lấy ý kiến thẩm định nhân sự của các cơ quan liên quan.

2. Các cơ quan tham gia ý kiến về nhân sự đề nghị bổ nhiệm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu; các cơ quan có trách nhiệm xem xét, thẩm định phản hồi ý kiến cho Ban Tổ chức Huyện ủy về nhân sự đề nghị bổ nhiệm. Quá thời hạn trên nếu không có ý kiến trả lời thì xem như cơ quan đó đồng ý với việc đề nghị bổ nhiệm; trường hợp do yêu cầu khách quan chưa phản hồi ý kiến, thì lãnh đạo cơ quan phải thông tin kịp thời bằng văn bản đến Ban Tổ chức Huyện ủy.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy có trách nhiệm tổng hợp chung, trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, tiến hành thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, có ý kiến đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm.

4. Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định: Thường trực Huyện ủy sau khi họp và thống nhất trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Dự họp của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định về nhân sự có đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy hoặc lãnh đạo UBND huyện, UBKT Huyện ủy và đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị liên quan (*khi cần thiết*).

5. Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy, không quá 05 ngày làm việc, Ban Tổ chức Huyện ủy dự thảo quyết định bổ nhiệm, trình Thường trực Huyện ủy ký hoặc thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy đến UBND huyện; các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc bổ nhiệm cán bộ theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội.

Chương VI

QUY ĐỊNH VỀ BỔ SUNG CẤP ỦY, THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN, CÁC TCCS ĐẢNG TRỰC THUỘC HUYỆN ỦY VÀ VIỆC PHÂN CẤP BỔ NHIỆM CÁN BỘ CHO CẤP DƯỚI

Điều 28. Bổ sung các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy

1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng do cấp trên quy định; các TCCS đảng trực thuộc Huyện ủy

chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, chỉ định, không phải báo cáo xin chủ trương.

Đối với những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu; thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất là 01 năm (12 tháng).

2. Đối với kiện toàn, bổ sung các chức danh bí thư, phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND các xã, thị trấn và Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thì Cấp ủy các TCCS đảng phải báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

3. Đối với nhân sự được giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn thì Đảng ủy các xã, thị trấn phải báo cáo HĐND huyện, đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn thì Đảng ủy các xã, thị trấn phải báo cáo UBND huyện xem xét, cho ý kiến trước khi báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

Điều 29. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ thuộc phân cấp tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

HĐND, UBND huyện; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ Điều 25 của Quy định này, cụ thể hóa quy trình, thủ tục bổ nhiệm đối với cán bộ trong diện được phân cấp quản lý và hướng dẫn cấp dưới thực hiện.

Chương VII BỔ NHIỆM LẠI

Điều 30. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, luật pháp của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng địa phương, cơ quan, đơn vị và hiệu quả thiết thực.

Điều 31. Điều kiện xem xét, bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ.

Điều 32. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 05 năm (*60 tháng*), như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 02 năm (*24 tháng*) công tác trở lên, thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 02 năm (*24 tháng*) công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét; nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (*bằng phiếu kín*), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

3. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

Điều 33. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại

1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ lãnh đạo trong cơ quan, đơn vị tham gia góp ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (*bằng phiếu kín*) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại (*thành phần như nêu tại bước 04, Điều 25 của Quy định này*).

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không. Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ. Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương VIII

ĐIỀU ĐỘNG VÀ BIỆT PHÁI CÁN BỘ

Điều 34. Mục đích, yêu cầu của việc điều động, biệt phái cán bộ

Việc điều động, biệt phái cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng ngành, từng địa phương, từng tổ chức; đồng thời bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ trong toàn huyện.

Điều 35. Đối tượng, phạm vi, thời gian và thẩm quyền quyết định điều động, biệt phái cán bộ

1. Đối tượng: Cán bộ được điều động, biệt phái do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Phạm vi: Điều động, biệt phái giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở huyện và các xã, thị trấn.

3. Thời gian: Thời hạn biệt phái không quá 03 năm (*36 tháng*). Đối với một số ngành, lĩnh vực đặc thù, thời hạn biệt phái thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy. Khi cần thiết, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định điều động, biệt phái cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với người đứng đầu và tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị (*nơi đi và nơi đến*) và các cơ quan liên quan trong điều động, biệt phái đối với các chức danh khác theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

Điều 36. Quy trình điều động, biệt phái cán bộ

1. Điều động cán bộ

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ; Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch, biện pháp điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động.
- Biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

1.2. Quy trình điều động thực hiện như trường hợp bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại khoản 3, Điều 25 Quy định này.

2. Biệt phái cán bộ

2.1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét việc biệt phái cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Quy trình biệt phái: Ban Tổ chức Huyện ủy trao đổi, thống nhất chủ trương của Thường trực Huyện ủy với lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và nơi được cử đến biệt phái; gặp gỡ cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, biệt phái để nghe cán bộ phát biểu, đề xuất ý kiến; sau khi thống nhất thì báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Điều 37. Trách nhiệm thi hành

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, biệt phái cán bộ của cấp có thẩm quyền.

Điều 38. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, biệt phái

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, biệt phái, sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

Phần 3 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 39. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 700-QĐ/HU, ngày 31/10/2013 và Quyết định số 701-CV/HU, ngày 12/3/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 40. Căn cứ Quy định này, HĐND, UBND huyện; các ban xây dựng Đảng; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy; lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị quy định cụ thể việc phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử trong phạm vi phụ trách.

Điều 41. Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy định này; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những nơi thực hiện tốt hoặc đề xuất chấn chỉnh, xử lý đối với những nơi vi phạm; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc; các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị báo cáo thông qua Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (báo cáo),
- BTC Tỉnh ủy (báo cáo),
- HĐND&UBND huyện,
- Các Ban, UBKT, VPHU,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các đ/c HUV khoá VIII,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Tôn Thiện Đồng

Tên: Cấp uỷ (cơ quan, đơn vị)

*

....., ngàythángnăm.....

PHIẾU LẤY Ý KIẾN
Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử (hoặc bổ nhiệm)

Căn cứ nhu cầu công tác, phẩm chất đạo đức và khả năng cán bộ. Cấp uỷ (tập thể lãnh đạo) dự kiến giới thiệu trong số các đồng chí sau đây để giới thiệu bầu (hoặc bổ nhiệm) giữ chức vụ.....

Đề nghị đồng chí cho biết ý kiến của mình.

Số tt	Họ và tên (theo vần ABC)	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ý kiến	
				Đồng ý giới thiệu	Không đồng ý giới thiệu
01					
02					
03					

Ghi chú: Đồng chí đồng ý hoặc không đồng ý thì đánh dấu X vào ô tương ứng.

Đề xuất, giới thiệu nhân sự khác (nguồn tại chỗ) của cơ quan, đơn vị:

.....

(không phải ký tên)

Tên: Cấp uỷ (cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm

PHIẾU BIỂU QUYẾT
Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử (hoặc bổ nhiệm)

Căn cứ nhu cầu công tác, phẩm chất đạo đức và khả năng cán bộ. Cấp uỷ (tập thể lãnh đạo) dự kiến giới thiệu trong số các đồng chí sau đây để giới thiệu bầu giữ (hoặc bổ nhiệm) giữ chức vụ.....

Số tt	Họ và tên (theo vần ABC)	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
01					
02					
03					

Ghi chú: Đồng chí đồng ý hoặc không đồng ý thì đánh dấu X vào ô tương ứng.

(không phải ký tên)